

Công nghiệp n:

phục vụ ăn uống, làm sạch, chăm sóc và bảo vệ sức khỏe

Môi trường:

khô, bề mặt cứng

Các hướng dẫn bảo trì:

Để bảo trì giày, chúng tôi khuyên bạn nên vệ sinh giày thường xuyên và bảo vệ chúng bằng cách sử dụng sản phẩm chăm sóc giày.

Sự miêu tả

Đơn vị đo lường

đơn vị

EN ISO 20347

Những vật liệu **Lorica**

cao cấp hơn

Top: khả năng chống nước

đơn vị

3.3

? 0.8

Top: độ bền

mg/cm²

28

? 15

Đặc điểm bên trong

đệm lót

Lớp lót: khả năng chống nước

đơn vị

40.4

? 2

lót: độ bền

mg/cm²

325

? 20

Đặc điểm bên ngoài

Độ bền

Độ bền của đế chống trượt (khô/ướt) (chu kỳ)

chu kỳ

25600/12800

25600/12800

Đặc điểm bên ngoài

Độ bền của đế chống trượt

Chống trượt (môi trường ngoài)

mm

118

? 150

đệm ngoài SRA, gót chân

ma sát

0.37

? 0.28

đệm ngoài SRA, phần g

ma sát

0.37

? 0.32

đệm ngoài SRB, gót chân

ma sát

0.19

? 0.13

đệm ngoài SRB, phần g

ma sát

0.23

? 0.18

Chỉ số giá trị điện

megaohm

NS

0.1 - 1000

Chỉ số ESD

megaohm

54

0.1 - 100

Hấp thụ năng lượng gót chân

J

28

? 20

Kích thước thép:

Giày không có nhả tĩnh điện, nhãn hiệu Safety Jogger đã được đăng ký và không được sao chép dưới dạng nào mà không có sự đồng ý.

**SAFETY
JOGGER**
WORKS

**HEAD-TO-TOE
PROTECTION**



Proudly ranked in the
top 1% by EcoVadis
for sustainability.

**ENGINEERED
IN EUROPE**

www.safetyjogger.com